

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày 17 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bồng

Ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Lộc Văn Th, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1997 tại Phù Yên - Sơn La; nơi cư trú: bản Nà Mạc, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lộc Văn Ch; con bà: Hà Thị L; có vợ là Hoàng Thị Yển; có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2021 đến nay, “có mặt”.

2. Cầm Văn A, sinh ngày 19 tháng 01 năm 1992 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: bản Nà Mạc, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cầm Văn T; con bà: Lò Thị N; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020 đến nay, “có mặt”.

- Bị hại: anh Lò Văn Pào, sinh năm 1989; nơi cư trú: bản Khoa 2, xã Tường Thượng, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “vắng mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lò Văn Sải, sinh năm 1983; nơi cư trú: bản Khoa 2, xã Tường Thượng, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “vắng mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

Anh Đinh Văn Hoàn, sinh năm 1996; nơi cư trú: bản Khoa 2, xã Tường Thượng, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “vắng mặt”.

Anh Hà Đức Mạnh, sinh năm 2004; nơi cư trú: bản Nà Mạc, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “vắng mặt”.

Anh Lường Khánh Duy, sinh năm 2002; nơi cư trú: bản Nà Mạc, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “vắng mặt”.

Anh Hà Văn Phú, sinh năm 2003; nơi cư trú: bản Nà Mạc, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “vắng mặt”.

Anh Hoàng Chí Dũng, sinh năm 2003; nơi cư trú: bản Nà Mạc, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h ngày 27/5/2020, trên đường đi chơi về, khi đến khu vực bản Tân Ba, xã Gia Phù thì Lộc Văn Th có xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau với nhóm thanh niên gồm Lò Văn Pào, Lò Văn Sải và Đinh Văn Hoàn. Sự việc được Cầm Văn A và Hà Đức Mạnh là bạn của Thu can ngăn nên Lộc Văn Th bỏ chạy về hướng bản Nà Mạc, để lại chiếc xe mô tô BKS 26D1-238.96 ở tại khu vực đánh nhau. Khi thấy Thu bỏ chạy, Ánh điều khiển xe mô tô chở Mạnh ngồi phía sau đuổi theo một đoạn thì gặp Thu. Ánh chở Mạnh và Thu về khu vực cổng chào bản Nà Mạc. Trên đường đi, Lộc Văn Th có gọi điện cho Lường Khánh Duy thông báo về việc mình bị đánh bỏ lại xe lại khu vực ngã ba bản Tân Ba và gọi nhóm Duy đi lấy xe cùng. Lường Khánh Duy, Hoàng Chí Dũng và Hà Văn Phú (đang ở khu vực cổng chào bản Nà Mạc) chuẩn bị đi đến khu vực bản Tân Ba thì gặp Thu, Ánh, Mạnh đi xe mô tô đến. Tại đây, Thu bảo với cả nhóm "*Vừa nãy tao bị đánh, bỏ lại xe, tý xuống lấy xe với tao*". Sau đó, Thu bảo với Cầm Văn A "*Chở tao xuống dưới tìm gậy*". Ánh điều khiển xe mô tô chở Thu đến khu vực gốc dứa đối diện sân bóng bản Nà Mạc để tìm gậy nhưng không tìm được nên cả hai cùng quay lại. Ánh dựng xe ở trước cổng chào bản Nà Mạc, cả hai cùng xuống xe. Thu đi xung quanh khu vực cổng chào tìm thấy 02 thanh kim loại tại rãnh thoát nước nên cầm mang về chỗ Ánh, Duy, Phú, Dũng đang đứng. Thu lấy thanh kim loại rỗng vuông, dài 80cm x 1,5cm, một đầu bằng, một đầu bị bẹp cong, còn thanh kim loại hình tròn, dài khoảng 70cm Thu để lại cạnh chỗ mọi người đang đứng. Sau đó, Thu ngồi lên sau xe mô tô Hà Đức Mạnh đang ngồi và bảo Mạnh điều khiển xe đến khu vực bản Tân Ba (Thu không nói gì với Mạnh, chỉ bảo đi, Mạnh không biết Thu cầm theo gậy). Lúc này, Ánh nhìn thấy thanh kim loại còn lại bèn cầm lấy và ngồi lên sau xe Hoàng Chí Dũng điều khiển (Ánh không nói gì với Dũng, Dũng không biết Ánh cầm theo gậy), Lường Khánh Duy điều khiển chở Hà Văn Phú cùng đi theo xe của Mạnh và Thu. Lúc này, Mạnh, Dũng, Duy, Phú chỉ nghĩ rằng cùng Thu, Ánh quay lại ngã ba Gia Phù để lấy lại xe cho Thu, không có ý định tham gia đánh nhau với nhóm của Pào, Sải. Khi đến khu vực đánh nhau ban đầu, thấy Sải, Pào, Hoàn đang đứng gần xe mô tô của mình, Thu xuống xe tay phải cầm thanh kim loại đi về phía Sải

và hỏi “Giờ thì thế nào, mày có trả xe tao không” Sải nói lại “Mày cầm gậy sang để đánh tao à, mày giở mày vào đây”. Thu liền vụt thanh kim loại trúng vùng phần đầu trái Sải làm rách da, chảy máu. Bị đánh, Sải lao vào Thu và bị Thu vụt ngang thanh sắt trúng và làm xây sát vùng da ở vùng bụng bên trái, sau đó Sải giật được thanh kim loại ở tay Thu đánh trúng vùng đầu bên trái Thu. Cùng lúc này Pào, Hoàn lao về phía Thu, Ánh từ phía sau Thu đi lên, tay phải cầm thanh kim loại mang theo vụt ngược từ phải sang trái, dưới lên trên về phía Pào, Pào giơ tay phải đỡ bị thanh kim loại vụt trúng gây phần xương ngón V ở mu ngoài bàn tay phải. Pào, Hoàn, Sải liền đuổi theo Thu, Ánh. Thu, Ánh bỏ chạy, vừa chạy Thu bảo Ánh đưa thanh kim loại Ánh đang cầm cho Thu, Thu cầm thanh kim loại rồi cả hai cùng bỏ chạy về hướng bản Tân Ba đi bản Nà Mạc. Khi chạy được khoảng 50m thì Thu vụt thanh kim loại vào lề đường (hiện không thu giữ được). Pào, Hoàn, Sải đuổi theo sau không kịp, Hoàn bị ngã xuống lề đường làm xây xước vùng khuỷu tay phải. Quá trình Thu, Ánh đánh nhau với nhóm của Pào thì Mạnh, Dũng, Phú lên xe bỏ chạy, còn Duy bị Pào, Sải, Hoàn giữ lại và dùng tay chân đánh liên tiếp vào người. Sau đó Thu, Sải, Pào, Hoàn vào Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên điều trị.

Ngày 18/6/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Lò Văn Pào.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 129 ngày 22/6/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Sẹo vết thương phần mềm tay trái (xếp 3%).*
- *Gây đốt bàn ngón V, di lệch gập góc, giảm vận động ngón V tay phải (xếp 12%).*

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là (thương tích của bị hại Lò Văn Pào): 15% (mười lăm phần trăm)”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 42/CT – VKS - PY ngày 10/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Lộc Văn Th, Cầm Văn A về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lộc Văn Th, Cầm Văn A khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của các bị cáo Lộc Văn Th, Cầm Văn A đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lộc Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo Cầm Văn A từ 12

đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại rỗng, vuông, dài 80 cm, cạnh rộng 1,5 cm; 01 xô nhựa màu trắng, nhãn hiệu ANOTEL; 01 viên gạch đỏ loại hai lỗ kích thước 21 x 9,5 x 06 cm; 01 áo phông cộc tay màu cam, nhãn hiệu ADIDAS (của Lò Văn Pào), 01 áo phông cộc tay cổ tròn (của Đinh Văn Hoàn) và 01 áo phông cộc tay màu trắng đen (của Lộc Văn Th). Ngoài ra, Kiểm sát viên còn có ý kiến đề nghị chấp nhận thỏa thuận bồi thường dân sự và về án phí.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Bị hại Lò Văn Pào có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về bồi thường dân sự, các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền các bị cáo bồi thường cho bị hại là 16.000.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lò Văn Sải vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong thời gian chuẩn bị xét xử, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các bị cáo cũng đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự. Các bị cáo đã bồi thường xong, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Kết thúc tranh luận, các bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo Lộc Văn Th và Cầm Văn A khai nhận hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Lò Văn Pào.

[2.2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng có mặt tại nơi sự việc xảy ra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước với nhóm của Lò Văn Pào nên bị cáo Lộc

Văn Th đã rủ Cẩm Văn A mang theo hung khí tìm đánh với nhóm của Lò Văn Pào. Trong đó, Cẩm Văn A là người trực tiếp cầm gậy vọt gây thương tích cho Lò Văn Pào với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% (tỷ lệ tổn thương cơ thể 3% còn lại của Pào là do trước đó một mình bị cáo Thu cầm chiếc xô nhựa vọt vào cẳng tay trái của Pào gây nên, nhưng do Lò Văn Pào không yêu cầu khởi tố nên không xem xét xử lý). Việc Cẩm Văn A trực tiếp cầm gậy vọt gây thương tích cho Lò Văn Pào là do Lộc Văn Th rủ rê, khởi xướng, điều đó thể hiện giữa các bị cáo có sự thống nhất về ý chí trong việc đánh bị hại, cùng cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm về hậu quả của vụ án.

[2.3] Theo tiêu mục 3.1 của Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì thanh kim loại các bị cáo sử dụng để đánh bị hại là “hung khí nguy hiểm”. Hành vi cố ý gây thương tích của các bị cáo phạm phải tình tiết định khung hình phạt là “dùng hung khí nguy hiểm”.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự thì: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[2.4] Như vậy, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 12% (thuộc khoản 1 Điều 134) nhưng hành vi của các bị cáo có một tình tiết định khung là “dùng hung khí nguy hiểm” cho nên đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất hành vi và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo Lộc Văn Th là người khởi xướng, rủ rê, chủ động đi tìm hung khí; bị cáo Cẩm Văn A là đồng phạm thực hành tích cực, trực tiếp dùng hung khí gây thương tích cho bị hại. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do bột phát, đồng phạm giản đơn.

[3.2] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình sinh sống tại địa phương không có hành vi vi phạm pháp luật; bản thân Lộc Văn Th và Cẩm Văn A người dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Cẩm Văn A có bà là Lò Thị Inh được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; bị cáo Lộc Văn Th có thân nhân (bà nội) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, cần áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với hai bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo, mới đảm bảo việc giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 thanh kim loại rỗng, vuông, dài 80 cm, cạnh rộng 1,5 cm; 01 xô nhựa màu trắng, nhãn hiệu ANOTEL; 01 viên gạch đỏ loại hai lỗ kích thước 21 x 9,5 x 06 cm; 01 áo phông cộc tay màu cam, nhãn hiệu ADIDAS (của Lò Văn Pào), 01 áo phông cộc tay cổ tròn (của Đinh Văn Hoàn) và 01 áo phông cộc tay màu trắng đen (của Lộc Văn Th). Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo, bị hại đã tự nguyện thỏa thuận tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại (bao gồm chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, tổn thất về tinh thần của bị hại) với tổng số tiền là 16.000.000 đồng. Xét thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các anh Hà Đức Mạnh, Lương Khánh Duy, Hoàng Chí Dũng và Hà Văn Phú có đi cùng với Thu và Ánh đến ngã ba Gia Phù nhưng mục đích là để Thu lấy chiếc xe mô tô (do bị cáo Thu rủ đi cùng). Các anh Hà Đức Mạnh, Lương Khánh Duy, Hoàng Chí Dũng và Hà Văn Phú không biết nội dung bàn bạc đi đánh nhau giữa Ánh và Thu, không biết việc Ánh và Thu mang theo hung khí, không xúi giục hay cổ vũ việc đánh nhau và cũng không tham gia đánh nhau với nhóm của Pào. Do đó, các anh Hà Đức Mạnh, Lương Khánh Duy, Hoàng Chí Dũng và Hà Văn Phú không đồng phạm với Thu và Ánh.

[7] Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn Th và Cầm Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lộc Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/3/2021).

Xử phạt bị cáo Cầm Văn A 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/12/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại rỗng, vuông, dài 80 cm, cạnh rộng 1,5 cm; 01 xô nhựa màu trắng, nhãn hiệu ANOTEL; 01 viên gạch đỏ loại hai lỗ kích thước 21 x 9,5 x 06 cm; 01 áo phông cộc tay màu cam, nhãn hiệu ADIDAS (của Lò Văn Pào), 01 áo phông cộc tay cổ tròn (của Đinh Văn Hoàn) và 01 áo phông cộc tay màu trắng đen (của Lộc Văn Th).

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại về khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng).

4. Về án phí: Các bị cáo Lộc Văn Th, Cầm Văn A mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/6/2021); bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL, NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (ấn có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

